

Số: /KH-SNN

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 theo quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố

Căn cứ Nghị quyết 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội, trong đó tại Phụ lục 07 về quy định nội dung, mức chi đối với dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 18/12/2023 Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định nội dung, mức chi đối với dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ các Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của thành phố Hà Nội.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 theo quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Mục đích, yêu cầu

2.1. Mục đích

- Góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô toàn diện, bền vững, phát huy được tiềm năng, lợi thế của vùng và tinh thần tự lực của đồng bào dân tộc thiểu số, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi so với vùng nông thôn Hà Nội.

- Góp phần thực hiện giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; phát triển sản xuất gắn với giảm nghèo trên cơ sở chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi

phù hợp với điều kiện của vùng, tăng thu nhập, cải thiện đời sống của người dân, góp phần ổn định đời sống về kinh tế, chính trị của vùng đồng bào dân tộc thiểu số Thủ đô Hà Nội. Phân đầu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu xã vùng DTTS đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

2.2. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung tại phụ lục 07 Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc Quy định một số nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

- Kế hoạch được tuyên truyền, phổ biến trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang điện tử tại 04 huyện (Ba Vì, Quốc Oai, Mỹ Đức, Thạch Thất) và 13 xã dân tộc thiểu số và miền núi; đồng thời tổ chức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc UBND 04 Huyện, UBND 13 xã, tại nhà văn hóa thôn/tổ dân phố,... nếu không có Doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đăng ký làm chủ trì liên kết thì sẽ chuyển sang hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

- Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ và đối tượng hưởng lợi đúng quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố và các quy định hiện hành.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở Nông nghiệp và PTNT với UBND các huyện, thị xã trong quá trình triển khai thực hiện và giám sát, đánh giá, đảm bảo thực hiện hỗ trợ đúng đối tượng, đúng quy định và đạt hiệu quả cao. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai kế hoạch để tổng hợp báo cáo Thành phố theo quy định.

2. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ

2.1. Đối tượng, địa điểm và thời gian hỗ trợ

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số tại các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được UBND các 04 huyện (*Ba Vì, Quốc Oai, Mỹ Đức, Thạch Thất*) rà soát tổng hợp đăng ký theo văn bản số 660/SNN-CCPTNT ngày 14/3/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*có danh sách gửi kèm*).

- Địa bàn triển khai: *04 huyện (Ba Vì, Quốc Oai, Thạch Thất, Mỹ Đức)* có các hộ dân là hộ nghèo, cận nghèo là người dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Thời gian: Năm 2024. Tuy nhiên do thời gian theo dõi các dự án/phương án hỗ trợ đối với dự án bò sinh sản, trâu sinh sản là 18 tháng nên một số nội dung sẽ thực hiện kéo dài sang năm 2025 như: tổng kết mô hình, 1 phần chi cán bộ theo dõi mô hình, 1 phần hỗ trợ thức ăn chăn nuôi, tập huấn kỹ thuật lần 2,

3. Nội dung hỗ trợ

3.1. Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

* *Điều kiện hỗ trợ*: Thực hiện theo quy định tại khoản 12 Điều 1 nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 về sửa đổi, khoản 1 Điều 21 nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ

- Dự án, kế hoạch liên kết phải xác định được kết quả về chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập, đóng góp phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo kế hoạch năm và thời điểm kết thúc dự án.

- Đơn vị chủ trì liên kết và các đối tượng liên kết phải có hợp đồng hoặc biên bản hợp tác về đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, thu mua, tiêu thụ sản phẩm.

- Đảm bảo tỷ lệ tham gia của người dân thuộc đối tượng đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia (Các dự án, kế hoạch, phương án, mô hình (*gọi chung là dự án*) phát triển sản xuất phải đảm bảo tối thiểu 50% người dân tham gia dự án là đối tượng hỗ trợ của các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó ưu tiên nguồn lực hỗ trợ thực hiện dự án có trên 70% người dân tham gia dự án là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo).

* *Cơ chế hỗ trợ*: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 mục II Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố.

- Chi hỗ trợ tư vấn xây dựng liên kết: Chủ trì liên kết được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% chi phí tư vấn xây dựng liên kết, chi phí khảo sát đánh giá tiềm năng phát triển chuỗi giá trị; tư vấn xây dựng hợp đồng liên kết, phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy trình kỹ thuật, phương án phát triển thị trường tối đa không quá 300 triệu đồng, bao gồm:

+ Chi khảo sát, điều tra xác định, lựa chọn địa bàn thực hiện kế hoạch liên kết và các hộ có nhu cầu, điều kiện để tham gia kế hoạch liên kết.

+ Chi nghiên cứu, lập và xây dựng kế hoạch liên kết, phương án sản xuất.

- Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật sản xuất, nghiệp vụ quản lý, quản trị chuỗi giá trị, năng lực tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Hỗ trợ tối đa không quá 70% kinh phí mua con giống (bò, trâu, lợn, gà, dê), vật tư kỹ thuật (Thức ăn chăn nuôi,...) theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tối đa 3 chu kỳ sản xuất cho hộ nghèo, cận nghèo là người dân tộc thiểu số tham gia phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Mức hỗ trợ tối đa không vượt quá 50% tổng chi phí thực hiện 01 kế hoạch liên kết.

* *Trách nhiệm chủ trì liên kết* (Doanh nghiệp, hợp tác xã):

+ Có văn bản đăng ký tham gia làm chủ trì liên kết kèm theo hồ sơ năng lực (*Giấy đăng ký kinh doanh/hoạt động; báo cáo tài chính; hợp đồng tương trong 03 năm gần nhất, và các tài liệu khác có liên quan*) gửi về huyện (*qua phòng Kinh tế*).

+ Nộp hồ sơ Kế hoạch liên kết về Sở Nông nghiệp và PTNT (*qua Chi cục Phát triển nông thôn*) hoặc UBND huyện theo phân cấp phê duyệt hỗ trợ tại Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND Thành phố quy định về phân cấp phê duyệt hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết trong tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

+ Chủ trì liên kết cam kết và có biện pháp nộp lại toàn bộ kinh phí hỗ trợ trong trường hợp không thực hiện đầy đủ các nội dung trong kế hoạch liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (*như bảo lãnh thực hiện hợp đồng với cơ*

quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất).

+ Hỗ trợ giống, vật tư thông qua các dịch vụ tập trung của hợp tác xã.

* *Phân cấp phê duyệt hỗ trợ Kế hoạch liên kết*: Thực hiện theo quy định của Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND thành phố Hà Nội quy định về phân cấp phê duyệt hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết trong tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

* *Trình tự thực hiện và mẫu hồ sơ*: Theo điểm 1.3. khoản 1 mục II Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 08/5/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Thực hiện một số nội dung Phụ lục 07 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định nội dung, mức chi đối với dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; một số nội dung Phụ lục 07 Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND thành phố Hà Nội quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố quy định cơ chế hỗ trợ đối với dự án Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố và hướng dẫn chi tiết, cụ thể điểm 6 phần II của văn bản số 3747/UBND/KTN ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (gọi tắt là *Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 08/5/2024*).

3.2. Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ

* *Điều kiện hỗ trợ*: Sau tối đa 30 ngày kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản gửi đến UBND các huyện để thông báo tới các doanh nghiệp, hợp tác xã đề nghị đăng ký tham gia chuỗi liên kết nhưng không có sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã thì các đối tượng được hỗ trợ chuyển sang thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

- Tối thiểu 70% phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước phải được dùng để hỗ trợ các hoạt động phát triển sản xuất liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất của người dân.

* *Cơ chế hỗ trợ*: Thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 2 mục II Phụ lục 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố; điểm 3.1 khoản 3 mục II Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 08/5/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể:

- Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật cho đối tượng tham gia dự án.
- Hỗ trợ 70% kinh phí mua giống con (bò, trâu, lợn, gà, dê) thức ăn chăn nuôi, tảng đá liếm,... theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Hỗ trợ cán bộ chỉ đạo, hướng dẫn kỹ thuật.
- Hỗ trợ tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, ...

Hỗ trợ kinh phí thực hiện một (01) dự án tối đa không quá ba (03) tỷ đồng.

- Phương thức thực hiện: Thực hiện theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu

cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

4. Cách thức lựa chọn các hình thức hỗ trợ

- Thực hiện hỗ trợ theo hình thức Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trong trường hợp huy động được sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác tham gia hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị.

- Sau tối đa 30 ngày kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản triển khai đến UBND huyện, xã để thông báo rộng rãi kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị nhưng không huy động được sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, thì Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, xem xét các đối tượng được hỗ trợ chuyển sang thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

III. ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO KẾ HOẠCH VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

- Đơn vị được giao Kế hoạch: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội;

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Thành phố và vốn đối ứng của các hộ nghèo, cận nghèo là người dân tộc thiểu số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội

- Ngay sau khi Kế hoạch này được ban hành; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thông báo công khai Kế hoạch (*kèm theo Phụ lục 07 Nghị quyết 06/NQ-HĐND ngày 04/7/2023; danh sách số lượng hộ nghèo, cận nghèo đăng ký tham gia Dự án phát triển sản xuất, Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 08/5/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội*) trong vòng 30 ngày trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang điện tử; đồng thời niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong vòng 30 ngày. Phối hợp với UBND 04 huyện (*Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức*) và 13 xã triển khai thông báo công khai Kế hoạch trên địa bàn.

- Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ theo đúng quy định. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND Thành phố.

2. UBND 04 huyện: Ba Vì, Quốc Oai, Mỹ Đức, Thạch Thất

- Thông báo công khai Kế hoạch này (*kèm theo Phụ lục 07 Nghị quyết 06/NQ-HĐND ngày 04/7/2023; danh sách hộ đăng ký tham gia Dự án phát triển sản xuất, Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 08/5/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội*) trong thời gian 30 ngày trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang điện tử tại 04 huyện (*Ba Vì, Quốc Oai, Mỹ Đức, Thạch Thất*), UBND 13 xã dân tộc thiểu số và miền núi; đồng thời đồng thời tổ chức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc UBND 04 huyện, UBND 13 xã, tại nhà văn hóa thôn/tổ dân phố,... để các doanh nghiệp, hợp tác xã được biết và đăng ký tham gia dự án theo hình thức “*Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị*”. Ngay sau khi kết thúc thời gian thông báo công khai và niêm yết theo quy định, UBND 13 xã dân tộc thiểu số và miền núi gửi báo cáo về UBND Huyện tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả đăng ký tham gia Dự án của các doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Chỉ đạo phòng chuyên môn, 13 xã dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị liên quan phối hợp với đơn vị được Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn giao nhiệm vụ, giao vốn tổ chức triển khai thực hiện Dự án, theo dõi, giám sát trong suốt quá trình triển khai thực hiện dự án. Đồng thời kiểm tra, rà soát, xác nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đủ điều kiện tham gia dự án theo quy định.

3. Đối với các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách
(*Hộ nghèo, hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số & miền núi*)

- Tự nguyện tham gia dự án và cam kết thực hiện đúng các quy định về sử dụng kinh phí Nhà nước, quy trình sản xuất của Nhà nước. Cam kết chưa được nhận hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từ nguồn ngân sách Nhà nước.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về đối ứng để chăn nuôi: 30% kinh phí đối ứng Giống, thức ăn chăn nuôi tinh; chuồng trại, lao động, trang thiết bị phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 theo Phụ lục 07 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội./.

Nơi nhận:

- UBND 04 huyện (*Ba Vì, Mỹ Đức, Quốc Oai, Thạch Thất*);
- Lưu: VT, PTNT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Hoa

